TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2023/HS-PT
Ngày: 21 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tấn Hoàng

Ông Nguyễn Văn Tào

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Mỹ Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Trương Văn Đ và các đồng phạm về tội *"Giết người"* và *"Gây rối trật tự công cộng"*. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HSST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1058/2023/QĐXXPT-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Văn Đ, sinh năm 1999; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương N, sinh năm 1961 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1961; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; vắng mặt.

2. Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1999; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; vắng mặt.

3. Phùng Khắc K, sinh năm 2001; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng O, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1978; có vợ Nguyễn Thị T và 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; vắng mặt.

4. Phùng Khắc T, sinh ngày 16/9/2004 (khi phạm tội 17 tuổi 11 tháng 22 ngày); tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng O, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1978; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; vắng mặt.

5. Nguyễn Ngọc C, sinh năm 2000; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Hòa Thạnh, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phùng Khắc T:* Ông Phùng O, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1978 là cha mẹ của bị cáo Phùng Khắc T. Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

- *Người bào chữa của bị cáo Trương Văn Đ:* Ông Trần Minh H – Luật sư, Văn phòng Luật sư H, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người bào chữa của các bị cáo Huỳnh Văn Đ, Phùng Khắc T, Phùng Khắc K:* Bà Trần Thị Như T – Luật sư, Văn phòng Luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

- *Ngoài ra, trong vụ án còn có 09 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong việc tranh giành sân đánh bóng chuyền giữa nhóm bạn của Hồ Đ1 và nhóm bạn của Trương Văn Đ, nên chiều ngày 24/09/2021, Đ1 hẹn Trương Văn Đ đến cầu L thuộc thôn T, xã A, huyện T để đánh nhau. Trương Văn Đ rủ Huỳnh Văn Đ và Lê P; Huỳnh Văn Đ rủ Mai Tấn V, sinh ngày 16/6/2004; P rủ Phùng Khắc T, sinh ngày 16/9/2004, Phùng Khắc K (anh ruột T)

và Nguyễn Ngọc T để đánh nhau với nhóm Hồ Đ1, tất cả đồng ý. Khi đi, V gọi điện cho Châu Kim P hẹn gặp nhau tại cầu L để đi nhậu; Huỳnh Văn Đ mang theo 01 cây ba ton bằng kim loại, V mang theo 01 con dao bấm. Hồ Đ1 rủ Huỳnh Duy L, Nguyễn Thành L, Ngô Minh K, Phạm Xuân L, Nguyễn Ngọc C và Phạm Đông D đến cầu L để đánh nhau với nhóm của Trương Văn Đ, tất cả đồng ý. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, hai nhóm gặp nhau trên cầu L, Đ1 đòi đánh tay đôi với Trương Văn Đ nhưng Đ không đồng ý, nói Đ1 đánh tay đôi với T nhưng Đ1 không đồng ý. Sau đó, hai nhóm chuẩn bị đi về thì Đ1 xông đến dùng tay đánh Trương Văn Đ, Đ dùng tay đánh lại Đ1. Thấy Đ1 bị đánh, K xông vào dùng tay đánh Trương Văn Đ. Huỳnh Văn Đ cầm cây ba ton xông vào định đánh Đ1 và K nhưng bị K ôm lại. Hai nhóm xông vào dùng tay, chân đánh nhau, Đ1 dùng tay đánh V thì bị V dùng tay phải rút con dao bấm trong túi quần đâm 01 nhát vào vùng bụng của Đ1. Đ1 ôm bụng bỏ chạy xuống đám cỏ dưới ta luy đường và la lớn "*tao bị đâm rồi*" nên cả hai nhóm dừng lại không đánh nữa. Đ1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên.

Bản kết luận giám định pháp y số 291/TgT ngày 06/10/2021 của T tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận thương tích của Hồ Đ1 là 38% đánh giá cho phần tổn thương ruột được cắt đoạn, nối tận tận; Bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 379/TgT ngày 27/11/2021 của T tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận thương tích của Hồ Đ1 tại thời điểm giám định bổ sung là 42%. Vật tác động: Vật sắc nhọn.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HSST ngày 12-01-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự; phạt: Bị cáo Trương Văn Đ – 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm o, khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự; phạt: Bị cáo Huỳnh Văn Đ – 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự; phạt: Bị cáo Phùng Khắc K – 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 101; khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự; phạt: Bị cáo Phùng Khắc T – 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C; phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C – 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[3] Kháng cáo:

Ngày 13-01-2023 các bị cáo Phùng Khắc T, Phùng Khắc K và Huỳnh Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 16-01-2023 bị cáo Nguyễn Ngọc C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 27-01-2023 bị cáo Trương Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các Bị cáo Trương Văn Đ Phùng Khắc T, Phùng Khắc K và Huỳnh Văn Đ vắng mặt, không có đơn rút kháng cáo, nên được xem như giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Ngọc C có mặt giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người bào chữa của các bị cáo vắng mặt nhưng không phải vì lý do bất khả kháng hay trở ngại khách quan. Các bị cáo Trương Văn Đ, Phùng Khắc T, Phùng Khắc K và Huỳnh Văn Đ vắng mặt, nhưng đều kháng cáo theo hướng xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, không có kháng cáo về tội danh, kêu oan, nên đề nghị HĐXX phúc thẩm tiếp tục xét xử theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung các kháng cáo: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận tất cả các kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc

thẩm, những người bào chữa của các bị cáo vắng mặt nhưng không phải vì lý do bất khả kháng hay trở ngại khách quan. Các bị cáo Trương Văn Đ, Phùng Khắc T, Phùng Khắc K và Huỳnh Văn Đ vắng mặt (bị cáo Trương Văn Đ có đơn xin hoãn phiên tòa), nhưng đều kháng cáo theo hướng xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, không có kháng cáo về tội danh, kêu oan; Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Chiều ngày 24/09/2021, giữa nhóm bạn của Hồ Đ1 và nhóm bạn của Trương Văn Đ xảy ra đánh nhau trong việc tranh giành Sân đánh bóng chuyền, nhưng không ai bị thương tích và tự giải tán. Sau khi về nhà, Hồ Đ1 nhắn tin qua điện thoại di động hẹn gặp Trương Văn Đ tại cầu L thuộc thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên để đánh nhau giải quyết mâu thuẫn, Đ đồng ý. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Trương Văn Đ rủ Huỳnh Văn Đ, Lê P, Mai Tấn V, Phùng Khắc T, Phùng Khắc K, Nguyễn Ngọc T đi đánh nhóm Hồ Đ1; khi đi, Huỳnh Văn Đ mang theo 01 cây ba ton bằng kim loại, V mang theo 01 con dao bấm. Hồ Đ1 rủ Ngô Minh K, Phạm Đông D, Huỳnh Duy L, Nguyễn Thành L, Phạm Xuân L, Nguyễn Ngọc C đi đánh nhóm Trương Văn Đ. Khi đến điểm hẹn, Hồ Đ1 cãi vã với Trương Văn Đ rồi dẫn đầu nhóm của Đ1 bỏ đi về, đi được một đoạn liền quay lại xông vào đánh nhau và bị Mai Tấn V dùng dao bấm dài 19,4cm có mũi nhọn đâm một nhát vào vùng bụng của Đ1, Đ1 được đưa đi cấp cứu, điều trị kịp thời nên không nguy hiểm đến tính mạng, tỷ lệ thương tích 42%.

Các bị cáo Mai Tấn V, Trương Văn Đ, Huỳnh Văn Đ, Lê P, Phùng Khắc T, Phùng Khắc K, Nguyễn Ngọc T cùng thống nhất đi đánh nhau, trong đó bị cáo V đã sử dụng dao bấm dài 19,4cm, có mũi sắc, nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng bụng, là vùng trọng yếu trên cơ thể người bị hại, bị hại không chết là do được cứu chữa kịp thời. Bản án sơ thẩm quyết định các bị cáo Trương Văn Đ, Huỳnh Văn Đ, Phùng Khắc T, Phùng Khắc K phạm tội "*Giết người*" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C cùng với các bị cáo Hồ Đ1, Ngô Minh K, Phạm Đông D, Huỳnh Duy L, Nguyễn Thành L, Phạm Xuân L tụ tập tại cầu L, là nơi công cộng để tham gia đánh nhau, hậu quả có 01 người bị thương tích với tỷ lệ 42%, có 07 bị cáo bị xét xử về tội "*Giết người*" đã làm ảnh hưởng đến đời sống an toàn của xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng. Bản án sơ thẩm quyết định bị cáo Nguyễn Ngọc C đã phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự với vai trò đồng phạm giúp sức là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Trương Văn Đ và Huỳnh Văn Đ

Bị cáo Trương Văn Đ rủ bị cáo Huỳnh Văn Đ và bị cáo Lê Phụng đi giải quyết mâu thuẫn. Sau đó, bị cáo Huỳnh Văn Đ rủ Mai Tấn V; bị cáo Lê P rủ Phùng Khắc T đều là những người dưới 18 tuổi đi đánh nhau. Bị cáo Huỳnh Văn Đ phạm tội thuộc trường hợp "*Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*" là tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm o, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho người bị hại, được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Trong đó bị cáo Trương Văn Đ và bị cáo Huỳnh Văn Đ mỗi bị cáo đã bồi thường 2.000.000 đồng. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt; bị cáo Huỳnh Văn Đ có bà ngoại Huỳnh Thị Ráng, bị cáo Trương Văn Đ có ông bà nội là người có công với cách mạng; bản thân bị cáo đang bị bệnh tăng huyết áp, viêm dạ dày, tá tràng, tiểu đường typ 2. Các tình tiết này được quy định tại Điều 15; khoản 3 Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự .

Bản án sơ thẩm đã nhận định đúng hành vi và vai trò của từng bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử các bị cáo mức hình phạt phù hợp. Bị cáo Trương Văn Đ và Huỳnh Văn Đ kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo. HĐXX phúc thẩm giữ nguyên hình phạt của các bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Phùng Khắc T, Phùng Khắc K:

Bị cáo Phùng Khắc T được bị cáo Lê Phụng rủ rê; bị cáo Nguyễn Ngọc T rủ rê và chở bị cáo Phùng Khắc K tham gia đi đánh nhau, các bị cáo đều có hành vi giúp sức cho nhau về mặt tinh thần để bị cáo Mai Tấn V thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, các bị cáo tuổi đời còn trẻ, trong đó bị cáo Phùng Khắc T và bị cáo Phùng Khắc K là anh em ruột; bị cáo Phùng Khắc T khi phạm tội mới 17 tuổi 08 ngày; sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; trong đó bị cáo Phùng Khắc T và bị cáo Phùng Khắc K mỗi bị cáo đã bồi thường 1.500.000 đồng, Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, các bị cáo Phùng Khắc K, Phùng Khắc T có ông nội thứ là người có công với cách mạng. Bản án sơ thẩm áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; áp dụng Điều 15; Khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phùng Khắc K; thêm Điều 101; khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T để quyết định hình phạt là có căn cứ.

Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, tuy nhiên do tính chất và hậu quả của hành vi đồng phạm về tội giết người cần phải có mức hình phạt nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung, trong khi các tình tiết giảm nhẹ đã được bản án sơ thẩm áp dụng, do đó không có căn cứ để chấp nhận các kháng cáo của các bị cáo.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc C

Bị cáo Nguyễn Ngọc C cùng với các bị cáo khác trong nhóm tội "*Gây rối trật tự công cộng*" khi được bị cáo Hồ Đ1 rủ rê đi đánh nhau đã đồng ý tham gia, khi thấy bị cáo Hồ Đ1 quay lại xông vào đánh Trương Văn Đ và Mai Tấn V, thì các bị cáo đều hùa theo xông vào tham gia gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội, Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Ngọc C tuổi đời còn trẻ, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại các phiên tòa luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt.

Bị cáo C kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Do tính chất của vụ án và hậu quả đã xảy ra, các bị cáo trong vụ án đều được tập trung cải tạo giáo dục; trường hợp này cũng cần phải cải tạo tập trung nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nên không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo. Tuy nhiên, bị cáo C tham gia đồng phạm với vai trò thứ yếu, thấp nhất trong vụ án, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt; bị cáo kháng cáo có kèm theo Đơn xác nhận của Chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn; do đó cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của của Bộ luật Hình sự, xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo sớm hòa nhập xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Những quyết định còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Trương Văn Đ và Huỳnh Văn Đ, Phùng Khắc T, Phùng Khắc K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng);* bị cáo Nguyễn Ngọc C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo Trương Văn Đ và Huỳnh Văn Đ, Phùng Khắc T, Phùng Khắc K. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Ngọc C; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Ngọc C ; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 123; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Trương Văn Đ – 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "*Giết người*", thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 15; Khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ – 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "*Giết người*", thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

4. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phùng Khắc K – 03 (Ba) năm tù về tội "*Giết người*", thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

5. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 101; khoản 3 Điều 102 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phùng Khắc T – 02 (Hai) năm tù về tội "*Giết người*", thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C – 03 (Ba) tháng tù về tội "*Gây rối trật tự công cộng*", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

7. Các bị cáo Trương Văn Đ và Huỳnh Văn Đ, Phùng Khắc T, Phùng Khắc K, mỗi bị cáo phải chịu án phí là 200.000 đồng/ mỗi bị cáo. Bị cáo Nguyễn Ngọc C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

8. Các quyết định khác còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét theo thủ tục phúc thẩm; có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ I-TAND tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKS ND tỉnh Phú Yên;
- Công an tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, Phòng HCTP, lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long